

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

Bản án số: 135/2025/HS-ST
Ngày: 09-7-2025

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Trung.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phan Thị Ngọc Hiền.

Bà Vũ Thị Ngọc Tươi.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đoàn Hữu Phúc - Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 7 năm 2025, tại điểm cầu Trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai và điểm cầu thành phần Trại tạm giam Công an tỉnh Đ xét xử trực tuyến sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 150/2025/TLST-HS ngày 12 tháng 6 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 167/2025/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 6 năm 2025 đối với các bị cáo:

1/ Họ và tên: **Ngô Nguyễn Trinh T** (tên gọi khác: không), sinh năm 1996 tại Đồng Nai.

Giới tính: Nam.

CCCD: 075096021843 cấp ngày 31/8/2021 tại Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

Nơi cư trú: Khu phố E, thị trấn T, huyện T (nay là xã T), tỉnh Đồng Nai.

Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

Họ và tên cha: Ngô Văn D, sinh năm 1969 (đã chết)

Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1969.

Gia đình có 03 người con, bị can là con út.

Có vợ là Lê Trương Ngọc Mỹ H1, sinh năm 2000 và có 01 con sinh năm 2022.

Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: Ngày 14/8/2019, bị Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom xử phạt 12 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” (Bản án số 127/2019/HS-ST). Bị cáo đóng án phí ngày 22/11/2024; Ngày 27/8/2019, bị Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom xử phạt 01 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” (Bản án số 139/2019/HS-ST).

Bị cáo đóng án phí ngày 22/11/2024. Ngày 25/12/2020, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù của Bản án 127 và 139.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 16/12/2024, chuyển tạm giam từ ngày 25/12/2024 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đ.

2/ Họ và tên: **Đặng Minh Đ** (tên gọi khác: Đức N), sinh năm 1998 tại Đồng Nai.

Giới tính: Nam.

CCCD: 075098015733 cấp ngày 15/4/2023 tại Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

Nơi cư trú: Tổ I, ấp T, xã Đ, huyện T (nay là xã A), tỉnh Đồng Nai.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 8/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

Họ và tên cha: Đặng Đức N1, sinh năm 1975.

Họ và tên mẹ: Võ Thị T1, sinh năm 1978.

Gia đình có 02 người con, bị can là con thứ nhất. Bị cáo có vợ tên Nay H2, sinh năm 2000, có 01 con sinh năm 2022.

Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: Ngày 19/8/2014, bị Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom xử phạt 05 năm tù về tội “Cướp tài sản”, bị cáo đóng án phí ngày 02/02/2015; Ngày 26/12/2014, bị Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, tổng hợp hình phạt chung của 02 bản án là 06 năm 06 tháng tù. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 05/8/2019, đóng án phí ngày 27/5/2015.

Ngày 10/6/2025, bị Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai (nay là Tòa án nhân dân khu vực 3- Đồng Nai) xử phạt 03 (ba) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy) theo bản án số 144/2025/HS-ST ngày 10/6/2025.

Bị cáo bị bắt ngày 15/12/2024, quyết định tạm giữ từ ngày 16/12/2024, chuyển tạm giam từ ngày 25/12/2024 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đ.

Các bị cáo có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngô Nguyễn Trinh T muốn lắp ráp, chế tạo súng bắn đạn thể thao để phòng thân nên đã nhiều lần sử dụng điện thoại Iphone 6 truy cập trang web “shopcucsuc.com” và đăng nhập facebook tên “Tài B” để đặt mua súng, đạn và linh kiện để chế tạo súng đạn. Vào khoảng tháng 6/2023, T truy cập vào trang web “shopcucsuc.com” đặt mua 01 khẩu súng dạng ru lô bằng kim loại, màu đen, ốp tay cầm màu nâu, bắn đạn xộp với giá 1.350.000 đồng; liên hệ đặt mua 01 bộ K, 07 ống kim loại với giá 850.000 đồng qua 01 tài khoản facebook (không nhớ tên, không xác

định được con người cụ thể). Sau khi nhận được súng và linh kiện từ người giao hàng (không xác định được đơn vị vận chuyển, người vận chuyển), T mang vào phòng riêng trong nhà, tiến hành lắp ráp, chế tạo súng, cách thức như sau: sử dụng keo A&B gắn cố định 06 ống đồng vào 06 lỗ trên ổ quay tiếp đạn, 01 ống đồng vào nòng súng, tháo rời khẩu súng thành 01 phần thân súng, 02 phần tay cầm, nòng súng; sử dụng keo gắn cố định bộ K vào trong thân súng tại vị trí búa đập; sau khi keo khô thì ráp 02 phần thân súng với nhau, gắn tay cầm và nòng súng vào thân súng thành 01 khẩu súng bắn được đạn thể thao. Sau đó, T đặt mua 10 viên đạn thể thao với giá 300.000 đồng từ một tài khoản facebook (không xác định) và cất khẩu súng đã chế tạo cùng đạn trong phòng riêng tại nơi ở. Đến ngày 08/12/2024, T tiếp tục đặt mua 01 khẩu súng bằng kim loại màu đen với giá 950.000 đồng, đặt mua 01 bộ kim hỏa và 07 ống kim loại với giá 850.000 đồng, sau đó lắp ráp thành 01 khẩu súng hoàn chỉnh.

Khoảng tháng 3/2024, tại nơi ở, T bán cho Đặng Minh Đ (là bạn quen từ trước) 01 khẩu súng cùng với 08 viên đạn thể thao với giá 4.000.000 đồng, sau đó Đ mang súng, đạn về nơi ở tại nhà không số thuộc ấp T, xã Đ, huyện T, tỉnh Đồng Nai cất giấu. Vài ngày sau, Đ yêu cầu T thay ốp trên của thân súng từ nhựa thành kim loại. Do đó, T đã đặt mua ốp thân súng bằng kim loại với giá 1.000.000 đồng và thay vào súng, Đ đã trả 1.000.000 đồng cho T và mang khẩu súng về nơi ở tiếp tục cất giấu. Ngày 08/12/2024, Đ nói T đổi cho Đ 01 khẩu súng khác và Đ phải trả thêm 1.000.000 đồng cho T. Ngày 14/12/2024, Đ đến nhà T trả khẩu súng đã mua trước đó, nhận khẩu súng mới và mang khẩu súng mới về nơi ở cất giấu, đến ngày 15/12/2024 thì trả cho T số tiền đổi súng là 1.000.000 đồng.

Ngoài ra, vào khoảng tháng 6/2024, trong khi Đ điều khiển xe mô tô biển số 60H1-375.94 đi qua một ngã ba thuộc khu phố D, thị trấn T, huyện T, tỉnh Đồng Nai thì nhặt được 01 khẩu súng ngắn bằng kim loại màu trắng bạc, dài khoảng 9cm. Sau đó, Đ mang về nhà cất giấu cùng với khẩu súng đã mua trước đó của T. Đến tháng 10/2024, Đ vận chuyển 02 khẩu súng và 08 viên đạn đến cất giấu tại nơi ở mới tại nhà trọ không số, ấp T, xã Đ, huyện T, tỉnh Đồng Nai. Sau đó, Đ kiểm tra thì thấy có 05 viên đạn bị hỏng, đầu đạn rời ra khỏi vỏ đạn nên đã vớt 05 viên đạn này ở lô cao su gần nhà trọ (không xác định được vị trí cụ thể).

Đến khoảng 22 giờ ngày 15/12/2024, Công an huyện T và Công an xã Đ 61 kiểm tra nơi ở của Đ, phát hiện và thu giữ: 01 khẩu súng ngắn dạng rulo ổ quay màu đen bằng kim loại dài khoảng 12,5cm; 01 khẩu súng ngắn bằng kim loại màu trắng bạc dài khoảng 9cm; 03 viên đạn màu vàng đồng; 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu đỏ, gắn sim số 0357418550; 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, biển kiểm soát: 60H1-375.94; 01 gói nylon hàn kín kích thước (3x3)cm chứa 02 viên nén màu xám, 01 tờ tiền mệnh giá 2.000 đồng bên trong chứa chất màu trắng, 01 gói nylon dạng túi zip chứa 01 viên nén màu xám và 01 gói nylon dạng túi zip chứa chất màu xanh; 01 cân tiểu ly.

Ngày 16/12/2024, Công an huyện T khám xét khẩn cấp chỗ ở của Ngô Nguyễn Trinh T tại địa chỉ 1 N, khu phố E, thị trấn T, huyện T, tỉnh Đồng Nai, phát hiện thu giữ: 01 khẩu súng ngắn dạng ổ quay bằng kim loại màu đen, cán màu nâu, kích thước từ đầu nòng đến tay cầm khoảng 16cm; 02 viên đạn màu vàng đồng, kích thước cao khoảng 2,4cm, đường kính đáy khoảng 0,5 cm; 01 ốp tay cầm bằng nhựa màu đen,

dài khoảng 8,5cm; 02 vật hình trụ màu đen, cao khoảng 1,7cm, đường kính khoảng 4cm; 01 ống hình trụ rỗng ruột màu hồng, kích thước khoảng 3cm, đường kính đáy khoảng 1,4cm; 01 ống hình trụ rỗng ruột trắng bạc, kích thước khoảng 4cm, đường kính 01 đầu khoảng 1,4cm, 01 đầu khoảng 0,9cm; 06 ống hình trụ màu vàng bằng nhựa, kích thước khoảng 4cm, đường kính 01 đầu khoảng 1,2cm, 01 đầu khoảng 0,9cm; 06 ống hình trụ màu vàng bằng kim loại, kích thước khoảng 4cm, đường kính 01 đầu khoảng 1,2cm, 01 đầu khoảng 0,9cm; 01 vật bằng kim loại màu đen không rõ hình dạng, dài khoảng 3,5cm, rộng khoảng 2,3cm; 62 viên kim loại màu vàng đồng, kích thước khoảng 2cm, đường kính đáy khoảng 0,9cm; 06 cây kim loại dài khoảng 4cm, gắn đầu lưỡi mài; 01 cây kim loại dài khoảng 4,5cm, đầu gắn lưỡi cắt đường kính khoảng 4cm; 01 tuốc nơ vít dài khoảng 13cm, tay cầm nhựa màu vàng; 01 tuốc nơ vít dài khoảng 8,5cm, tay cầm nhựa màu đen; 02 thanh kim loại màu đen, hình chữ “L”, dài khoảng 10,5cm và 11,5cm; 01 giũa kim loại dài khoảng 16cm; 01 cờ lê kim loại dài khoảng 5,5cm; 01 rìu dài khoảng 30cm lưỡi bằng kim loại, tay cầm bằng gỗ; 01 máy mài điện màu vàng đen, hiệu Tolsen 79555; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 13Promax. Ngày 24/12/2024, Công an huyện T chuyển hồ sơ kèm theo tài liệu, vật chứng có liên quan đến hành vi “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng” của Đặng Minh Đ và Ngô Nguyễn Trinh T đến cơ quan An ninh điều tra để giải quyết theo thẩm quyền.

Bị can Ngô Nguyễn Trinh T và Đặng Minh Đ trong quá trình điều tra khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Kết luận giám định số 7727/KL-KTHS ngày 19/12/2024 của phân viện KHHS tại Thành phố Hồ Chí Minh, Bộ C về súng và đạn thu giữ của Ngô Nguyễn Trinh T và Đặng Minh Đ, kết luận:

“- 02 (hai) khẩu súng gửi giám định (ký hiệu A2, A4) là vũ khí có tính năng, tác dụng tương tự như vũ khí quân dụng và là vũ khí quân dụng; thuộc loại súng chế tạo thủ công bắn được đạn nổ cỡ (5,6x15,5)mm. Sử dụng 02 (hai) khẩu súng nêu trên bắn đạn trúng cơ thể người có thể gây thương tích hoặc tử vong.

- Khẩu súng gửi giám định (ký hiệu A1) là súng ổ quay chế tạo thủ công để bắn đạn cỡ (5,6x15,5)mm, hiện tại kim hỏa của súng hoạt động yếu nên súng không bắn được đạn nổ; khẩu súng (ký hiệu A1) là đồ chơi nguy hiểm, không phải vũ khí quân dụng và không có tính năng, tác dụng tương tự như vũ khí quân dụng.

- 05 (năm) viên đạn gửi giám định (ký hiệu A3, A5) là vũ khí thể thao, thuộc loại đạn thể thao cỡ (5,6x15,5)mm, không phải là vũ khí quân dụng và sử dụng được cho 02 (hai) khẩu súng gửi giám định (ký hiệu A2, A4).

- 62 (sáu mươi hai) viên kim loại gửi giám định (ký hiệu A7) là hạt nổ của súng bắn đinh, không phải là vũ khí quân dụng và không sử dụng được cho khẩu súng gửi giám định.”

Tại bản Cáo trạng số 147/CT-VKS-P1 ngày 03 tháng 6 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai đã truy tố bị cáo Ngô Nguyễn Trinh T về hành vi “Chế tạo, tàng trữ, mua bán trái phép vũ khí quân dụng” quy định tại khoản 1 Điều 304 Bộ luật Hình sự; truy tố Đặng Minh Đ về hành vi “Tàng trữ, vận chuyển trái phép vũ khí quân dụng” theo quy định tại khoản 1 Điều 304 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo điều khoản nói trên và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 304; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Ngô Nguyễn Trinh T từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù; xử phạt bị cáo Đặng Minh Đ từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Đ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh:

Tại phiên tòa, bị cáo Ngô Nguyễn Trinh T, Đặng Minh Đ khai nhận: Khoảng tháng 6/2023, tại địa chỉ: 1 N, khu phố E, thị trấn T, huyện T (nay là xã T), tỉnh Đồng Nai, Ngô Nguyễn Trinh T có hành vi chế tạo 01 khẩu súng có tính năng, tác dụng tương tự vũ khí quân dụng và là vũ khí quân dụng, sau đó cất giấu trong phòng riêng. Đến tháng 3/2024, T bán cho Đặng Minh Đ khẩu súng trên với giá 4.000.000 đồng, sau đó Đ mang về cất giấu tại nơi ở địa chỉ: Tổ I, ấp T, xã Đ, huyện T, tỉnh Đồng Nai. Sau đó, T đã đổi thân súng từ nhựa thành kim loại theo yêu cầu của Đ với giá 1.000.000 đồng. Ngày 14/12/2024, Đ đổi khẩu súng quân dụng trên với 01 khẩu súng là đồ chơi nguy hiểm của T và trả T 1.000.000 đồng. Đến ngày 16/12/2024, Cơ quan Công an khám xét nơi ở của T, thu giữ 01 khẩu súng quân dụng.

Ngoài ra, vào tháng 6/2024, tại khu vực ngã ba đường thuộc khu phố D, thị trấn T, huyện T (nay là xã T), tỉnh Đồng Nai, Đ nhặt được 01 khẩu súng có tính năng, tác dụng tương tự vũ khí quân dụng và là vũ khí quân dụng, sau đó mang về nơi ở cất giấu cùng với khẩu súng đã mua trước đó của T. Tháng 10/2024, Đ vận chuyển 02 khẩu súng đến cất giấu tại nơi ở mới là nhà trọ không số, ấp T, xã Đ, huyện T (nay là xã A), tỉnh Đồng Nai. Đến ngày 15/12/2024, Công an huyện T kiểm tra hành chính nơi ở của Đ phát hiện và thu giữ 01 khẩu súng quân dụng.

Lời trình bày của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời trình bày của các bị cáo trong quá trình điều tra, cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản kết luận giám định số 7727/KL-KTHS ngày 19/12/2024 của Phân viện KHHS tại thành phố Hồ Chí Minh, Bộ C về súng và đạn thu giữ của Ngô Nguyễn Trinh T và Đặng Minh Đ, kết luận:

“- 02 (hai) khẩu súng gửi giám định (ký hiệu A2, A4) là vũ khí có tính năng, tác dụng tương tự như vũ khí quân dụng và là vũ khí quân dụng; thuộc loại súng chế tạo thủ công bắn được đạn nổ cỡ (5,6x15,5)mm. Sử dụng 02 (hai) khẩu súng nêu trên bắn đạn trúng cơ thể người có thể gây thương tích hoặc tử vong.

- *Khẩu súng gửi giám định (ký hiệu A1) là súng ổ quay chế tạo thủ công để bắn đạn cỡ (5,6x15,5)mm, hiện tại kim hỏa của súng hoạt động yếu nên súng không bắn được đạn nổ; khẩu súng (ký hiệu A1) là đồ chơi nguy hiểm, không phải vũ khí quân dụng và không có tính năng, tác dụng tương tự như vũ khí quân dụng.*

- *05 (năm) viên đạn gửi giám định (ký hiệu A3, A5) là vũ khí thể thao, thuộc loại đạn thể thao cỡ (5,6x15,5)mm, không phải là vũ khí quân dụng và sử dụng được cho 02 (hai) khẩu súng gửi giám định (ký hiệu A2, A4).*

- *62 (sáu mươi hai) viên kim loại gửi giám định (ký hiệu A7) là hạt nổ của súng bắn đinh, không phải là vũ khí quân dụng và không sử dụng được cho khẩu súng gửi giám định.”*

Từ đó, có đủ căn cứ xác định, bị cáo Ngô Nguyễn Trinh T đã có hành vi chế tạo, tàng trữ, mua bán 01 khẩu súng là vũ khí quân dụng, có đủ dấu hiệu của tội “Chế tạo, tàng trữ, mua bán vũ khí quân dụng” theo quy định tại khoản 1 Điều 304 Bộ luật Hình sự; Đặng Minh Đ đã có hành vi “tàng trữ, vận chuyển trái phép vũ khí quân dụng” theo quy định tại khoản 1 Điều 304 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai đã quyết định truy tố bị cáo Ngô Nguyễn Trinh T, Đặng Minh Đ là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo Ngô Nguyễn Trinh T, Đặng Minh Đ gây ra là nguy hiểm cho xã hội.

Bị cáo Ngô Nguyễn Trinh T, Đặng Minh Đ là những người đã trưởng thành, có đầy đủ năng lực hành vi dân sự, biết rõ việc chế tạo, tàng trữ, vận chuyển, mua bán vũ khí quân dụng là hành vi vi phạm pháp luật. Tuy nhiên, chỉ vì muốn dùng để phòng thân, Ngô Nguyễn Trinh T đã lên mạng xã hội tìm hiểu cách thức chế tạo súng, sau đó mua các linh kiện để lắp ráp thành súng có tính năng tương tự và là vũ khí quân dụng. Sau khi lắp ráp xong, Ngô Nguyễn Trinh T đã bán cho Đặng Minh Đ 01 khẩu súng hoàn chỉnh, có tính năng, tác dụng tương tự vũ khí quân dụng và là vũ khí quân dụng. Còn Đặng Minh Đ là người đã trực tiếp mua vũ khí quân dụng của T, mang về nơi ở cất giấu. Sau đó, Đ đổi lại cho T khẩu súng này để lấy khẩu súng đồ chơi nguy hiểm khác. Ngoài ra, vào tháng 6/2024, Đ nhặt được 01 khẩu súng có tính năng, tác dụng tương tự vũ khí quân dụng và là vũ khí quân dụng nhưng không trình báo với cơ quan có thẩm quyền mà mang về nơi ở cất giấu.

Hành vi của các bị cáo gây ra xâm phạm đến an toàn công cộng, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân. Hơn nữa, bị cáo Ngô Nguyễn Trinh T, Đặng Minh Đ là những người có nhân thân xấu, đều đã 02 lần bị Tòa án xử phạt về các hành vi vi phạm pháp luật do lỗi cố ý, nay lại tiếp tục phạm tội với lỗi cố ý. Ngày 10/6/2025, bị cáo Đ còn bị Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom (nay là Tòa án nhân dân khu vực 3 – tỉnh Đồng Nai) xử phạt 03 năm tù về hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy” (bản án chưa có hiệu lực pháp luật nên chưa tổng hợp hình phạt). Vì vậy, cần xử phạt bị cáo Ngô Nguyễn Trinh T, Đặng Minh Đ mức án thật nghiêm, tiếp tục cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội nhằm giáo dục các bị cáo trở thành người tốt, đồng thời cũng để răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Ngô Nguyễn Trinh T, Đặng Minh Đ đã thành khẩn khai báo, tỏ thái độ ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Sau khi cân nhắc các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho các bị cáo để thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

[5] Đối với người sử dụng trang web “shopcucsuc.com” và người sử dụng tài khoản facebook bán súng và linh kiện cho Ngô Nguyễn Trinh T, Cơ quan An ninh điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ và xử lý sau.

Đối với hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy”, ma túy, cân tiểu ly và xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter biển số 60H1-375.94 thu giữ của Đặng Minh Đ đã được Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai (nay là Tòa án nhân dân khu vực 3 – Đồng Nai) xử lý khi xét xử bị cáo Đ.

Đối với các đồ vật liên quan đến hành vi “Tàng trữ trái phép đồ chơi nguy hiểm bị cấm” của Ngô Nguyễn Trinh T và Đặng Minh Đ (bao gồm: 01 khẩu súng ngắn dạng rulo ổ quay màu đen bằng kim loại là đồ chơi nguy hiểm; 01 ốp tay cầm bằng nhựa màu đen, dài khoảng 8,5cm; 02 vật hình trụ màu đen, cao khoảng 1,7cm, đường kính khoảng 4cm; 01 ống hình trụ rỗng ruột màu hồng, kích thước khoảng 3cm, đường kính đáy khoảng 1,4cm; 01 ống hình trụ rỗng ruột trắng bạc, kích thước khoảng 4cm, đường kính 01 đầu khoảng 1,4cm, 01 đầu khoảng 0,9cm; 06 ống hình trụ màu vàng bằng nhựa, kích thước khoảng 4cm, đường kính 01 đầu khoảng 1,2cm, 01 đầu khoảng 0,9cm; 06 ống hình trụ màu vàng bằng kim loại, kích thước khoảng 4cm, đường kính 01 đầu khoảng 1,2cm, 01 đầu khoảng 0,9cm; 01 vật bằng kim loại màu đen không rõ hình dạng, dài khoảng 3,5cm, rộng khoảng 2,3cm và 62 hạt nổ của súng bắn định), ngày 27/02/2025 Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Đ đã có Công văn số 90/ANĐT(Đ2) đề nghị Công an huyện T xử lý theo quy định là phù hợp.

[6] Về biện pháp tư pháp:

- Cần tịch thu và giao cho Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Đ quản lý và xử lý: 02 khẩu súng là vũ khí quân dụng, thuộc loại súng chế tạo thủ công bắn được đạn nổ cỡ (5,6x15,5)mm; 05 viên đạn thể thao cỡ (5,6x15,5)mm.

- Cần tịch thu tiêu hủy: 01 tuốc nơ vít dài khoảng 8,5cm; 06 cây kim loại dài khoảng 4cm, gắn đầu lưỡi mài; 01 cây kim loại dài khoảng 4,5cm, đầu gắn lưỡi cắt đường kính khoảng 4cm; 01 tuốc nơ vít dài khoảng 13cm, tay cầm nhựa màu vàng; 02 thanh kim loại màu đen, hình chữ “L”, dài khoảng 10,5cm và 11,5cm; 01 giữa kim loại dài khoảng 16cm; 01 cò lê kim loại dài khoảng 5,5cm; 01 rìu dài khoảng 30cm lưỡi bằng kim loại là những vật dụng bị cáo Ngô Nguyễn Trinh T dùng để chế tạo vũ khí quân dụng.

- Cần tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại Iphone 6 màu xám, số seri: DNPVR230HXR6, không gắn sim; 01 điện thoại OPPO A3s màu đỏ, số seri: 6d8953a5, sim số: 0357418550; 01 máy mài điện màu vàng đen, hiệu Tolsen 79555 do bị cáo T, Đ đã sử dụng vào việc phạm tội.

- Trả lại cho bị cáo Ngô Nguyễn Trinh T 01 điện thoại Iphone 13 Promax màu xanh, số seri: YX6PV9RFP3, sim số: 0898495515 do không liên quan đến hành vi phạm tội.

- Buộc Ngô Nguyễn Trinh T giao nộp số tiền 5.000.000 đồng do phạm tội mà có.

[7] Về án phí: Bị cáo T, Đ phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Ngô Nguyễn Trinh T phạm tội “Chế tạo, tàng trữ, mua bán trái phép vũ khí quân dụng”; bị cáo Đặng Minh Đ phạm tội “Tàng trữ, vận chuyển trái phép vũ khí quân dụng”.

Căn cứ khoản 1 Điều 304; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án đối với bị cáo Ngô Nguyễn Trinh T.

Tuyên xử: Xử phạt bị cáo Ngô Nguyễn Trinh T 02 (hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 16/12/2024.

Căn cứ khoản 1 Điều 304; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án đối với bị cáo Đặng Minh Đ.

Tuyên xử: Xử phạt bị cáo Đặng Minh Đ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 15/12/2024.

- Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46 Bộ luật Hình sự.

+ Tịch thu và giao cho Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Đ quản lý và xử lý: 02 khẩu súng là vũ khí quân dụng, thuộc loại súng chế tạo thủ công bắn được đạn nổ cỡ (5,6x15,5)mm; 05 viên đạn thể thao cỡ (5,6x15,5)mm.

(Theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng ngày 19/6/2025 của Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Đ).

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 tuốc nơ vít dài khoảng 8,5cm; 06 cây kim loại dài khoảng 4cm, gắn đầu lưỡi mài; 01 cây kim loại dài khoảng 4,5cm, đầu gắn lưỡi cắt đường kính khoảng 4cm; 01 tuốc nơ vít dài khoảng 13cm, tay cầm nhựa màu vàng; 02 thanh kim loại màu đen, hình chữ “L”, dài khoảng 10,5cm và 11,5cm; 01 giũa kim loại dài khoảng 16cm; 01 cờ lê kim loại dài khoảng 5,5cm; 01 rìu dài khoảng 30cm lưỡi bằng kim loại.

+ Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại Iphone 6 màu xám, số sêri: DNPVR230HXR6, không gắn sim; 01 điện thoại OPPO A3s màu đỏ, số sêri: 6d8953a5, sim số: 0357418550; 01 máy mài điện màu vàng đen, hiệu Tolsen 79555.

+ Trả lại cho bị cáo Ngô Nguyễn Trinh T 01 điện thoại Iphone 13 Promax màu xanh, số sêri: YX6PV9RFP3, sim số: 0898495515.

(Theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng ngày 04/6/2025, 08/7/2025 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai, nay là Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai).

+ Buộc Ngô Nguyễn Trinh T giao nộp số tiền 5.000.000 đồng do phạm tội mà có.

- Về án phí: Bị cáo T, Đ mỗi người phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận::

- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- THADS tỉnh Đồng Nai;
- Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Đồng Nai;
- Trại tạm giam CA tỉnh ĐN;
- Cơ quan ANĐT – CA tỉnh ĐN;
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh ĐN;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh ĐN;
- Các bị cáo;
- Công an cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đình Trung